

Bản án số: 75/2018/HS -ST

Ngày: 22- 11- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PT – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hoàng Đức Ngọc.**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Kiều Thị Ninh.**

Bà **Đỗ Thị Hòa.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hải** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện PT, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Công Hoà** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 11 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện PT, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2018/TLST - HS ngày 05 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2018/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh năm 1958, tại thị trấn PT, huyện PT, Thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Cụm 1, thị trấn PT, huyện PT, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C (M) (đã chết) và bà Đỗ Thị Đ (đã chết); Vợ: Bùi Thị Y (đã ly hôn), có hai con chung với chị Bùi Thị Y; Trần Thu H, có 03 con chung với chị Trần Thu H, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2013. Tiền án: Có 01 tiền án (chưa được xóa án tích); Ngày 18/01/2017, bị TAND huyện PT xử 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc theo khoản 1 điều 248 BLHS năm 1999; Chấp hành xong hình phạt cải tạo không giam giữ ngày 01/3/2018; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, khởi tố áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh **Nguyễn Chí D**, sinh năm 1993; trú tại: Cụm 1, xã LH, huyện PT, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

Chị **Trần Thu H**, sinh năm 1978; trú tại: Cụm 8, thị trấn PT, huyện PT, thành phố Hà Nội; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16h30 phút ngày 15/8/2018, Nguyễn Văn N đang bán hàng nước thì có Nguyễn Chí D sinh năm 1993, trú tại cụm 8, xã LH, huyện PT vào quán ngồi uống nước, một lúc sau D đặt vấn đề mua 02 số đề là 51, 52 mỗi số là 50.000đồng, tổng là 100.000đồng. Khi N vừa nhận tiền, ghi số đề vào 01 (một) tờ bìa cắt từ hộp vỏ bao thuốc lá Thăng Long (thường gọi là bảng đề) và ghi số đề bán cho D vào 01 mảnh giấy nhỏ cắt từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long đưa cho D thì bị công an thị trấn PT đến bắt quả tang thu giữ tang vật.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn N khai nhận: Việc mua bán số lô, số đề bắt đầu từ ngày 14/8/2018 đến khi bị bắt, N còn ghi bán số lô, số đề cho nhiều người khác, nhưng cụ thể cho ai thì không rõ tên, tuổi, địa chỉ, vì toàn là khách qua đường vào quán uống nước giải khát. Đối với ngày 14/8/2018, sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc, N thanh toán tiền thắng thua với khách xong thì toàn bộ giấy tờ liên quan đã tiêu hủy hết, nên không nhớ được việc mua bán số lô số đề như thế nào. Còn ngày 15/8/2018, Nguyễn Văn N có ghi bán số lô số đề cho nhiều người không rõ tên, địa chỉ với tổng số tiền N đã nhận là 2.455.000đồng (*Hai triệu bốn trăm năm trăm nghìn đồng*) và ghi số đề, số lô bán vào tờ bìa cắt từ hộp vỏ bao thuốc lá Thăng Long (*thường gọi là bảng đề*), để làm căn cứ tính thắng thua, quá trình bắt quả tang cơ quan điều tra đã thu giữ. Ngoài ra, còn một người đàn ông gọi tên là Đ (không rõ cụ thể tên, địa chỉ): Số đề 55= 20.000đồng, số lô 13, 31, 14, 41, 42, 36, 37, 73, 74, 57, 75, 67, 76, 78, 79 mỗi số 02 điểm, tổng 15 số = 30 điểm thành tiền là 600.000đồng (*sáu trăm nghìn đồng*). Những số lô, đề này là do người thanh niên tự ghi vào một tờ bìa nhỏ cắt từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long đưa cho N nhưng chưa đưa tiền, khi công an đến bắt thì người này bỏ chạy không bị bắt giữ.

Cách thức đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề như sau: Nguyễn Văn N ghi bán số lô, số đề cho người khác, đối với số đề thì khách so với 2 số cuối của giải đặc biệt, số lô thì so với 02 số cuối cùng của 27 dãy số trong kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc. N quy ước 01 điểm lô giá 20.000đồng/điểm hoặc 23.000.000đồng/điểm, tùy theo khách đánh.

Đối với việc ghi bán số lô, số đề khách đến mua N ghi vào tờ bìa cắt từ hộp vỏ bao thuốc lá Thăng Long (thường gọi là bảng đề), đồng thời ghi vào 01 mảnh giấy nhỏ cũng cắt từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long (thường gọi là tích kê) và ký tên, rồi chuyển cho khách giữ, để so sánh với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc xác định thắng thua. N không mở sổ sách theo dõi việc ghi mua bán số lô, số đề. Sau khi có kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc trong ngày, thì N đối chiếu tính thắng thua và trả tiền trúng thưởng cho khách. Thanh toán xong, N đều hủy bỏ bảng lô, đề của ngày đó.

Về cách thức trúng thưởng: Căn cứ vào kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng hàng ngày để xác định việc trúng thưởng; Đối với số đề, người trúng thưởng là người mua 2 số đề đó phải trùng với 2 số cuối của giải đặc biệt. Đối với số lô trúng thưởng là số lô đó phải trùng với 2 số cuối trong 27 dãy số của giải trúng thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày. Sau khi kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng, N đối chiếu kết quả số lô số đề, nếu có người trúng thưởng thì thanh toán trả cho khách. Cách tính trả thưởng cho khách, số đề mua 20.000đồng/điểm thì tính gấp 70 lần giá trị tiền gốc, tức mua 20.000đồng = 70.000đồng/điểm, nếu điểm lô mua 23.000.000đồng/điểm, thì tính gấp 80 lần, tức 23.000đồng = 80.000đồng/điểm. Số không có ai trúng thưởng thì N được hưởng toàn bộ số tiền khách mua số lô, số đề.

Đối với Nguyễn Chí D là người đã có hành vi đánh bạc (*mua số lô, số đề trái phép*). Kết quả điều tra xác định được số tiền D dùng để đánh bạc dưới 5.000.000đồng (*năm triệu đồng*). Việc đánh bạc bị phát hiện, ngăn chặn trước khi có kết quả mở thưởng xổ số Miền Bắc. Về nhân thân các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, hành vi chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, nên cơ quan CSĐT Công an huyện PT đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với D.

Ngoài ra, Nguyễn Văn N còn khai nhận, vào ngày 14 và 15/8/2018 còn bán số lô, số đề cho một số người khác nữa, nhưng không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, truy tìm đối tượng, làm rõ nội dung vụ việc, nên không đề cập giải quyết, khi nào làm rõ sẽ xem xét xử lý sau.

Đối với Trần Thu H là vợ của Nguyễn Văn N, quá trình điều tra xác định H không liên quan đến việc mua bán số lô, số đề của Nhã nên không đề cập xử lý. Cơ quan điều tra chỉ giáo dục, nhắc nhở để phòng ngừa chung.

Đối với Đỗ Đình S, sinh năm 2001, trú tại cụm 5, xã HT, PT là người cũng có mặt tại hiện trường và bị công an thị trấn PT đưa đưa về trụ sở làm việc, quá trình điều tra xác định S không liên quan đến việc đánh bạc, chỉ đến để uống nước giải khát không có hành vi tham gia gì, nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý gì.

Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 82/CT – VKS ngày 05/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PT giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản điểm x, t khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự. Phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N từ 6 tháng đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: 03 (ba) tờ bì cắt từ hộp vỏ bao thuốc lá Thăng Long, có nhiều kích thước khác nhau, một mặt có ghi nhiều chữ và số, có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn N; 01 (một) tờ bì cắt từ hộp vỏ bao thuốc lá Thăng Long, kích thước 13,5cm x 10,5cm, một mặt có ghi nhiều chữ và số, có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn N; 01 (một) mảnh giấy nhỏ cắt từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long, kích thước 2cm x 3cm, một mặt có ghi Đề: 51 + 52 = 50, đề ngày 15/8 có chữ ký xác nhận của Nguyễn Chí D; 01 (một) mảnh giấy cắt từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long, kích thước 3cm x 4cm, một mặt có ghi đề: 50. 51-52 = 50N, đề ngày 14/8 có chữ ký xác nhận của Nguyễn Chí D; 01 (một) mảnh giấy nhỏ, kích thước 7cm x 6cm, một mặt có ghi: Ngày 15/8/2018; 32, 34 = 25N có xác nhận của Nguyễn Văn N, sẽ lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 2.555.000đ (Hai triệu bốn trăm năm mươi lăm nghìn đồng) của bị cáo trong đó có số tiền 100.000đồng của anh Nguyễn Chí D.

Trả lại cho bị cáo số tiền 4.935.000đ (Bốn triệu chín trăm ba mươi lăm nghìn đồng); trả lại cho chị Trần Thu H 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen và số tiền 480.000đ (Bốn trăm tám mươi nghìn đồng)

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 15/8/2018, Nguyễn Văn N đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi bán số lô, số đề cho Nguyễn Chí D và một số người khác chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ, tại nơi ở của mình thuộc cụm 8, thị trấn PT, huyện PT, thành phố Hà Nội, bị lực lượng Công an thị trấn PT, huyện PT phát hiện, bắt quả tang.

Kết quả điều tra xác định tổng số tiền bị cáo đánh bạc là 2.555.000đồng (Hai triệu năm trăm năm mươi lăm nghìn đồng). Tuy số tiền đánh bạc dưới 5.000.000đồng nhưng bị cáo đã có 01 tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] . Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã làm mất trật tự trị an tại địa phương, từ tệ nạn cơ bạc làm phát sinh ra nhiều tệ nạn xã hội khác và đặc biệt ảnh hưởng đến kinh tế và hạnh phúc gia đình.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các

tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo để quyết định hình phạt phù hợp với quy định của pháp luật.

Đây là vụ án đánh bạc có tính chất nhỏ lẻ, số tiền đánh bạc dưới 5000.000đồng, bị cáo đánh bạc chỉ vì háo hức chứ không mang tính chuyên nghiệp. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tích cực phối hợp với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án. Bị cáo có anh trai là người có công với cách mạng được tặng huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án về tội đánh bạc vào năm 2017, chưa được xóa án tích. Tuy nhiên tình tiết này đã được sử dụng là tình tiết định tội nên không coi là tình tiết tăng nặng nữa. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng. Hội đồng xét xử xét thấy không cần bắt bị cáo đi thụ hình mà phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo nhất thời phạm tội, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 7.490.000đồng của bị cáo, trong đó xác định số tiền 2.555.000đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc đánh bạc của bị cáo cần tịch thu sung quỹ nhà nước, còn lại 4.935.000đồng là tiền do bị cáo bán hàng tạp hoá mà có, không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA và số tiền 480.000đồng thu giữ của chị Trần Thu H, xác định là tài sản hợp pháp của chị H không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, vì vậy cần trả lại cho chị Trần Thu H.

Đối với 03 (ba) tờ bì cắt từ hộp vỏ bao thuốc lá Thăng Long, có nhiều kích thước khác nhau, một mặt có ghi nhiều chữ và số, có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn N; 01 (một) tờ bì cắt từ hộp vỏ bao thuốc lá Thăng Long, kích thước 13,5cm x 10,5cm, một mặt có ghi nhiều chữ và số, có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn N; 01 (một) mảnh giấy nhỏ cắt từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long, kích thước 2cm x 3cm, một mặt có ghi Đề: 51 + 52 = 50, đề ngày 15/8 có chữ ký xác nhận của Nguyễn Chí D; 01 (một) mảnh giấy cắt từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long, kích thước 3cm x 4cm, một mặt có ghi đề: 50. 51- 52 = 50N, đề ngày 14/8 có chữ ký xác nhận của Nguyễn Chí D; 01 (một) mảnh giấy nhỏ, kích thước 7cm x 6cm, một mặt có ghi: Ngày 15/8/2018; 32, 34 = 25N có xác nhận của Nguyễn Văn N, các vật chứng này là tài liệu chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên sẽ lưu giữ trong hồ sơ.

[5]. Về tố tụng: Các quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện PT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[6]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật,

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s,t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N **09 (Chín)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án, về tội Đánh bạc. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn PT, huyện PT, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 2.555.000đ (*Hai triệu năm trăm năm mươi lăm nghìn đồng*).

- Trả lại cho bị cáo số tiền 4.935.000đ (*Bốn triệu chín trăm ba mươi lăm nghìn đồng*); trả lại chị Trần Thu H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA và số tiền 480.000đ (*Bốn trăm tám mươi nghìn đồng*)

3. Áp dụng: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh D, chị H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện PT;
- CCTHADS huyện PT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Đức Ngọc

